

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 170 Luật Đất đai năm 2024, điểm b khoản 4 Điều 64 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai, Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, Chỉ thị số 5/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương đẩy nhanh đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Công văn số 500-CV/VPTU ngày 17/01/2026 của Tỉnh ủy về việc rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục đích

Tạo nền tảng để phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh nói chung, cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh nói riêng, bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất, đáp ứng yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước của cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh bảo đảm đầy đủ, chính xác. Trong quá trình thực hiện, phải làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để đối chiếu hồ sơ pháp lý, hiện trạng sử dụng đất thực hiện dự án; lập biên bản, có xác nhận và chữ ký của nhà đầu tư, làm căn cứ cho công tác quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai xây dựng, hoàn thiện, vận hành và kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả.

3. Phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.
- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh; triển khai tại cấp tỉnh là Sở Nông nghiệp và Môi trường; triển khai tại địa phương là UBND các xã, phường.
- Nhiệm vụ triển khai: rà soát, thu thập bổ sung hồ sơ, cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai đối với các dự án đã triển khai thí điểm tại hai phường Đông Sơn và Đông Quang; thu thập, số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu đất đai đối với các dự án đầu tư có sử dụng đất tại các xã, phường còn lại.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh

1.1. Thu thập bản sao/bản chụp các loại giấy tờ gồm: Giấy chứng nhận¹; quyết định giao đất, cho thuê đất, trích lục hoặc trích đo bản đồ địa chính của các dự án đã được giao đất, cho thuê đất trong Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án đã được giao đất, cho thuê đất ngoài khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

1.2. Làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để đối chiếu hồ sơ pháp lý, hiện trạng sử dụng đất thực hiện dự án; lập biên bản, có xác nhận và chữ ký của nhà đầu tư; số hóa, quét các tài liệu đã thu thập và xây dựng, tạo lập dữ liệu của dự án đầu tư có sử dụng đất, cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai cấp tỉnh.

2. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất, dùng chung

Đồng bộ, thống nhất cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai tại Trung ương; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu đất đai với các cơ quan tại địa phương² để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

1.1. Lập danh sách các dự án đã được giao đất, cho thuê đất trong Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án đã được giao đất, cho thuê đất ngoài khu, cụm công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý đất đai.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

¹ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

² Công dịch vụ công của Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp xã; Cơ quan thuế.

Kết quả: Danh sách các dự án đã được giao đất, cho thuê đất trong Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án đã được giao đất, cho thuê đất ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thời gian hoàn thành trước ngày 10/3/2026.

1.2. Tiến hành thu thập bản sao/bản chụp các loại giấy tờ gồm: Giấy chứng nhận; trích lục hoặc trích đo bản đồ địa chính; quyết định giao đất, cho thuê đất, thực hiện quét, nhập thông tin và tạo lập cơ sở dữ liệu cập nhật vào phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai.

Đối với những trường hợp hồ sơ không thu thập được từ Sở Nông nghiệp và Môi trường, trước ngày 18/3/2026 Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa lập danh sách và phối hợp với UBND các xã, phường, các tổ chức, đơn vị có liên quan để thu thập, số hóa và tạo lập cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa.

Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

Kết quả: Đồng bộ 90% dữ liệu thửa đất của các dự án đã được giao đất, cho thuê đất trong Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án đã được giao đất, cho thuê đất ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thời gian hoàn thành trước ngày 31/3/2026.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện rà soát, cung cấp các thông tin có liên quan về việc chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh để cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện; thẩm định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Trên cơ sở danh sách các dự án đã được giao đất, cho thuê đất do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp, tổ chức rà soát, cập nhật bổ sung toàn bộ các dự án đã được giao đất, cho thuê đất trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án đã được giao đất, cho thuê đất ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc địa bàn quản lý gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường. Thời gian hoàn thành trước ngày 18/3/2026.

Tổ chức làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để đối chiếu hồ sơ pháp lý, hiện trạng sử dụng đất thực hiện dự án, lập biên bản ký xác nhận với nhà đầu tư; gửi biên bản làm việc về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa) để rà soát, đối chiếu, quét, nhập thông tin và tạo lập cơ sở dữ liệu cập nhật vào phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh. Thời gian hoàn thành trước ngày 20/3/2026.

Chủ trì thu thập bản sao/bản chụp các loại giấy tờ gồm: Giấy chứng nhận, quyết định giao đất, cho thuê đất, trích lục hoặc trích đo bản đồ địa chính, biên bản làm việc đối với trường hợp thuộc thẩm quyền giao đất, cho thuê đất của UBND cấp xã, nhập vào biểu mẫu và gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa) để thực hiện quét và tạo lập cơ sở dữ liệu cập nhật vào phần mềm cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh. Thời gian hoàn thành trước ngày 20/3/2026.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp

Tổ chức rà soát, lập danh sách, cung cấp các thông tin, tài liệu có liên quan đối với các dự án đầu tư đã được giao đất, cho thuê đất trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; gửi thông tin, tài liệu theo đề nghị về Sở Nông nghiệp và Môi trường để rà soát, đối chiếu, tránh bỏ sót dự án đầu tư và cập nhật vào cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh. Thời gian hoàn thành trước ngày 18/3/2026.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để lập dự toán kinh phí nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ngành, UBND các xã, phường chủ động triển khai, chuẩn bị bố trí đầy đủ nguồn lực về con người, hạ tầng kỹ thuật, phần cứng, phần mềm để thực hiện nhiệm vụ đã được phân công đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

2. Các sở, ngành, các đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường được phân công thực hiện nhiệm vụ tại Mục III của Kế hoạch này, định kỳ vào thứ Năm hằng tuần có trách nhiệm báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này đảm bảo nội dung, kết quả và tiến độ đề ra.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên quan kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tiếp thu, tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NNMT_(kt).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Văn Cường